

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 163/2022/HS-ST
Ngày 07 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Kim Dung
Bà Trần Thị Tuyết

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức xét xử trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2022/TLST- HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 151/2022/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 8 năm 2022; tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử số 01 – Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và Điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến – Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lưu Đức B**, sinh ngày 07 tháng 12 năm 1998 tại thành phố H , tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 14, Khu 2, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng Công ty J&T Express Hạ Long; trình độ văn hóa: 12/12; d tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Lưu Văn C và bà Đào Thị Đ; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 16/4/2022, tạm giam từ ngày 25/4/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. Họ và tên: **Đàm Quang C**; sinh ngày 16 tháng 11 năm 1997 tại thành phố H , tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 3, Khu 1, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Nhân viên quán Karaoke Q7; trình độ văn hóa: 12/12; d tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Đàm Quang H và bà Nguyễn Thị Th vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 16/4/2022, tạm giam từ ngày 25/4/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Tô Văn D; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* chị Đào Thị Trang Nh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ năm 2021 đến tháng 4/2022, Đàm Quang C làm nhân viên quán Karaoke Q7 thuộc phường Tuần Châu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Ngày 11/4/2022, khi C đang dọn phòng hát thì nhặt được 01 túi ma túy, loại “Ketamine” nên C đã đem cất giấu với mục đích khi có dịp lấy ra sử dụng.

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/4/2022, Lưu Đức B là bạn quen biết ngoài xã hội với C đã gọi điện rủ C đi mua ma túy về cùng sử dụng, C đồng ý. Sau đó, C nói với B là đã có sẵn “Ketamine” và bảo B chuyển khoản trước cho C 3.000.000đ (ba triệu đồng) để thuê nhà nghỉ, loa, đèn nháy và mua thêm ma túy, loại “Thuốc lắc” về cùng sử dụng, tổng chi phí sau này sẽ chia đều cho mỗi người, B đồng ý.

Khoảng 15 giờ, C đến khu vực gần đường tàu thuộc phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, gặp và mua của người thanh niên tên Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 (một) viên “Thuốc lắc” với giá 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, C cầm theo chiếc USB, laptop rồi lên trang mạng “Rao vặt Hạ Long” tìm và liên hệ qua điện thoại thuê 01 bộ loa, đèn của người thanh niên tên Quyết (C không nhớ số điện thoại và không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này) với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 17 giờ, C và B đến Nhà nghỉ Thăng Long (do chị Đào Thị Trang Nh là chủ Nhà nghỉ) thuộc tổ 11C, khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long thuê phòng 402 rồi lên nghỉ. Một lúc sau thì có một số điện thoại (C không nhớ số) gọi nói có người mang loa đến, C đưa cho B 500.000đồng để đi xuống nhận loa, đèn. Sau đó, cả hai cầm laptop, USB, loa, đèn lên phòng 402 lắp đặt sẵn rồi cùng nhau đến chơi tại một quán điện tử ở khu vực Cái Dăm, phường Bãi Cháy. Tại đây, C gặp bạn quen biết xã hội là Tô Văn D (là người không nghiện ma túy và chưa từng sử dụng ma túy cùng C, B lần nào) và rủ D về nhà nghỉ sử dụng ma túy, D đồng ý. Sau đó, C hỏi B về việc mời D cùng sử dụng ma túy, B cũng đồng ý mời D rồi cả ba quay về Nhà nghỉ. Tại đây, C vào khu vực bếp lấy 01 chiếc đĩa sứ rồi cả ba cùng lên phòng 402. Khi lên cầu thang, C lấy 01 viên “Thuốc lắc”, bẻ làm đôi đưa cho B sử dụng nửa viên, nửa còn lại C tự sử dụng hết. Tiếp đó, C lấy túi “Ketamine” đổ ra đĩa và lấy 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) cuộn thành ống hút, đồng thời trả lại cho B 2.000.000đ (hai triệu đồng) tiền thừa. Sau đó, C mượn B chiếc thẻ căn cước công dân để đánh nhuỷễn, chia nhỏ “Ketamine” thành từng đường rồi đưa mời D sử dụng, D cầm và tự sử dụng 01 đường bằng cách dùng ống hít trực tiếp vào cơ thể qua đường mũi. Thấy vậy, C và B cũng tự lấy “Ketamine” sử dụng và nghe nhạc.

Đến 20 giờ 40 phút cùng ngày, khi C, B, D đang ở trong phòng 402 Nhà nghỉ Thăng Long, thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố Hạ Long kiểm tra, bắt giữ.

Vật chứng thu giữ trên giường ngủ 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, trên bề mặt có chứa chất bột màu trắng (*Ký hiệu M*), 01 căn cước công dân mang tên Lưu Đức B, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) được cuộn thành ống hút và 01 loa, 01 đèn nhấp nháy, 01 máy tính xách tay, 01 USB; Thu trên kệ gỗ 01 vỏ túi nilon; Thu trên nền nhà 01 vỏ túi nilon; Thu giữ của C 01 điện thoại Iphone gắn sim thuê bao 0366.764.201, thu giữ của B 01 điện thoại Samsung gắn sim thuê bao 0866.158.208 và 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Tại Bản kết luận giám định số 632/KL-KTHS ngày 21/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật ký hiệu M gửi giám định là ma túy; Loại: Ketamine; Khối lượng là 0,109 gam (*không thấy một không chín gam*).

Tại Bản kết luận giám định số 651/KL-KTHS ngày 25/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Tìm thấy chất ma túy MDMA, Morphine, Norketamine (*sản phẩm chuyển hóa của Ketamine*) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Lưu Đức B gửi giám định. Tìm thấy chất ma túy MDMA, Ketamine, Morphine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Đàm Quang C gửi giám định. Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine, Ketamine, Morphine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Tô Văn D gửi giám định (Bút lục số: 24).

Tại bản Cáo trạng số 139/CT – VKSHL ngày 05/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo Lưu Đức B và Đàm Quang C về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lưu Đức B và bị cáo Đàm Quang C khai nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như tóm tắt nội dung vụ án đã nêu và thừa nhận bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Người làm chứng anh Tô Văn D vắng mặt tại phiên tòa trong hồ sơ có lời khai thể hiện: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/4/2022, Đàm Quang C gọi điện rủ anh D đến quán Internet ở Cái Dăm – Bãi Cháy chơi điện tử. Anh D đồng ý, đến quán Internet như C đã hẹn trước, tại đây anh D gặp bạn của anh C là Lưu Đức B. Sau khi chơi điện tử, đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì C rủ anh D về nhà nghỉ Thăng Long phường Hùng Thắng – Bãi Cháy sử dụng ma túy Ketamin, anh D đồng ý. C giới thiệu anh D với B là người chơi cùng. Cả ba người lên phòng nghỉ 402, C bật nhạc và đèn nhấp nháy, đổ ma túy vào đĩa sứ và lần lượt sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy và tịch thu vật chứng liên quan. Ngoài ra, anh D còn khai: anh D không nghiện ma túy và chưa từng sử dụng ma túy cùng C và B trước đây lần nào. Anh D không phải đóng góp tiền bạc, công sức gì để được sử dụng ma túy. Khi C mời anh D sử dụng ma túy thì B có nhìn thấy và không phản đối (từ bút lục 179 đến bút lục 204).

Người làm chứng chị Đào Thị Trang Nh vắng mặt tại phiên tòa, trong hồ sơ có lời khai thể hiện: Ngày 15/4/2022, Đàm Quang C đến nhà nghỉ Thăng Long do

chị Trang làm chủ để thuê phòng 402. Sau đó, anh C lên phòng và 30 phút sau thì ra ngoài. Đến khoảng 20 giờ, anh C với hai nam thanh niên khác quay lại nhà nghỉ, lên phòng 402 nghỉ ngơi. Khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày thì lực lượng Công an đến kiểm tra và thu trên giường một đĩa sứ có chứa chất màu trắng và một số vật chứng liên quan. Chị Nh không biết ba thanh niên thuê nghỉ tại phòng 402 sử dụng trái phép chất ma túy, khi cơ quan công an đến kiểm tra chị Nh mới biết (từ bút lục 205 đến bút lục 213).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Quang C và Lưu Đức B mỗi bị cáo từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn từ tính từ ngày tạm giữ 16/4/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: ma túy hoàn lại sau giám định; 02 vỏ túi nilon, 1 đĩa sứ, 01 căn cước công dân số 022098012355 mang tên Lưu Đức B.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, 01 điện thoại Sam Sung; 01 loa màu đen, 01 đèn nhấp nháy; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus và 01 USB là công cụ, phương tiện phạm tội của các bị cáo nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

- Số tiền 2.000.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo Lưu Đức B

Đối với Tô Văn D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa đủ điều kiện xử lý hình sự và chị Đào Thị Trang Nh cho Đàm Quang C, thuê phòng 402 nhưng chị Nh không biết việc C và đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố Hạ Long đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không đề cập xem xét, xử lý.

Các bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Viện kiểm sát; tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng: Những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

2.1. Về tội danh:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản kiểm tra và thu giữ vật chứng, kết luận định giám định, biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 19 giờ 30 phút đến 20 giờ 40 phút ngày 15/4/2022 tại phòng 402 Nhà nghỉ Thăng Long thuộc tổ 11C, khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Lưu Đức B và Đàm Quang C có hành vi tổ chức cho Tô Văn D (là người không nghiện ma túy) sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an thành phố Hạ Long kiểm tra bắt giữ, thu toàn bộ tang vật.

Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt đối theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

2.2. Về hình phạt:

Về hình phạt chính:

- *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo:* Xét thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo cũng như để tăng C phòng ngừa tội phạm chung.

- *Đánh giá về mức độ và vai trò tội phạm:* Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự phân công trách nhiệm cụ thể. Trong đó bị cáo B là người khởi xướng thể hiện qua việc B là người gọi điện rủ bị cáo C sử dụng chất ma túy, ứng trước tiền chuyển cho C đi mua ma túy, đưa thẻ căn cước công dân của B cho C đánh nhuộm ma túy, mặc dù không quen biết Tô Văn D từ trước nhưng vẫn đồng ý với C mời D dùng ma túy. C đã tiếp nhận ý chí từ B và thực hiện tội phạm rất tích cực, thể hiện qua việc chủ động bảo B chuyển tiền để và tự tìm dịch vụ thuê loa đèn, thuê nhà nghỉ, mang theo USB, laptop, trực tiếp mua ma túy, góp thêm ma túy mà C đã nhặt từ trước tại nơi làm việc để phục vụ cho việc tổ chức sử dụng ma túy. Ngoài ra, C còn là người đề xuất việc chia tiền chi phí giữa C và B. Để có thêm người cùng sử dụng cho vui, C đã chủ động mời bạn là Tô Văn D sử dụng ma túy, chủ động giới thiệu D với B để cùng mời D đến để sử dụng ma túy. Quá trình sử dụng ma túy C đã chỉ đạo

B đưa thẻ căn cước cho C để C “xào” (đánh nhuyễn ma túy) để cùng sử dụng. Như vậy, quá đánh giá thấy rằng trong vụ án này bị cáo B và bị cáo C đều giữ vai trò chính trong vụ án và phải chịu mức hình phạt như nhau.

- *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- 0,06g Ketamine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 632/KL-KTHS ngày 21/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đồng, các bị cáo cuộn lại dùng làm ống hút ma túy, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, 01 điện thoại Sam Sung các bị cáo có sử dụng để liên lạc trao đổi về việc tổ chức sử dụng ma túy; 01 loa màu đen, 01 đèn nhấp nháy do bị cáo C thuê nhưng không rõ lai lịch, địa chỉ của chủ sở hữu, quản lý tài sản và 01 máy tính xách tay và 01 USB của bị cáo C mang đến phòng nghỉ, đều để phục vụ cho việc sử dụng ma túy. Đây là những công cụ, phương tiện phạm tội của các bị cáo nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 02 vỏ túi nylon, 1 đĩa sứ, 02 sim số điện thoại không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy

- Số tiền 2.000.000đồng và 01 căn cước công d là giấy tờ tùy thân của bị cáo B nên trả lại cho bị cáo Lưu Đức B là chủ sở hữu hợp pháp.

[4]. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Về người có hành vi liên quan: Đối với Tô Văn D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa đủ điều kiện xử lý hình sự và chị Đào Thị Trang Nh là chủ nhà nghỉ Thăng Long cho Đàm Quang C, thuê phòng 402 nhưng chị Nh không biết việc C và đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Công an thành phố Hạ Long đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh D, chị Nh nên không xem xét, xử lý trong vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Lưu Đức B và Đàm Quang C** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Lưu Đức B 24 (hai mươi bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/4/2022.

Xử phạt: Bị cáo **Đàm Quang C 24 (hai mươi bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47; khoản 1 và điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,06g Ketamine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 632/KL-KTHS ngày 21/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, 02 (hai) vỏ túi nilon, 01 (một) đĩa sừ, 02 (hai) sim điện thoại;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000đồng, 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone, 01 (một) điện thoại Sam Sung, 01(một) loa màu đen, 01(một) đèn nhấp nháy, 01 (một) máy tính xách tay, 01 (một) USB.

- Trả lại bị cáo Lưu Đức B 2.000.000đ (hai triệu đồng) và 01 (một) căn cước công d số 022098012355 mang tên Lưu Đức B.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/8/2022 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục Thi hành án d sự thành phố Hạ Long và Biên bản giao nhận tài sản số 57/2022 ngày 27 tháng 4 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long và Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, danh mục án phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lưu Đức B, Đàm Quang C mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các bị cáo, người có QLNVLQ;
- VKSND, CA Tp. Hạ Long;
- Chi cục THADS Tp. Hạ Long;
- Cơ quan THAHS CA Tp. Hạ Long;
- Trại tạm giam CA tỉnh QN;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

Lương Thanh Thúy

HỘI THẨM NHÂN D

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hiền Hồ Thị Lan

Lương Thanh Thúy

